

Cầu dao điện loại tép MCB (gắn trên thanh ray)			
Tên hàng	In (A)	Icu(KA)	Giá bán
BKN 1P	6-10-16-20-25-32A	6KA	81,000
BKN 1P	40-50-63A	6KA	85,000
BKN 2P	6-10-16-20-25-32A	6KA	178,000
BKN 2P	40-50-63A	6KA	183,000
BKN 3P	6-10-16-20-25-32A	6KA	281,000
BKN 3P	40-50-63A	6KA	286,000
BKN 4P	6-10-16-20-25-32A	6KA	410,000
BKN 4P	40-50-63A	6KA	468,000
BKN-b 1P	6-10-16-20-25-32A	10KA	112,000
BKN-b 1P	40-50-63A	10KA	133,000
BKN-b 2P	6-10-16-20-25-32A	10KA	245,000
BKN-b 2P	40-50-63A	10KA	280,000
BKN-b 3P	6-10-16-20-25-32A	10KA	395,000
BKN-b 3P	40-50-63A	10KA	480,000
BKN-b 4P	6-10-16-20-25-32A	10KA	588,000
BKN-b 4P	40-50-63A	10KA	690,000
BKH 1P	80-100A	10KA	220,000
BKH 1P	125A	10KA	405,000
BKH 2P	80-100A	10KA	475,000
BKH 2P	125A	10KA	535,000
BKH 3P	80-100A	10KA	755,000
BKH 3P	125A	10KA	835,000
BKH 4P	80-100A	10KA	980,000
BKH 4P	125A	10KA	1,230,000
Thiết bị chống sét (Surge Protective Device)			
Tên hàng	Uc [V] L/N-PE	Icu(KA)	Giá bán
BK05S-T3 2P	385V	10KV	1,130,000
BK05S-T3 4P	385V	10KV	2,270,000
BK10S-T2 1P	385V	20KA	670,000
BK10S-T2 2P	385V	20KA	1,240,000
BK10S-T2 3P	385V	20KA	1,440,000
BK10S-T2 4P	385V	20KA	2,470,000
BK20S-T2 1P	385V	40KA	770,000
BK20S-T2 2P	385V	40KA	1,440,000
BK20S-T2 3P	385V	40KA	1,650,000
BK20S-T2 4P	385V	40KA	3,500,000
BK30S-T2 1P	385V	60KA	980,000
BK30S-T2 2P	385V	60KA	1,600,000
BK30S-T2 3P	385V	60KA	2,060,000
BK30S-T2 4P	385V	60KA	3,710,000
BK40S-T2 1P	385V	80KA	1,340,000
BK40S-T2 2P	385V	80KA	1,850,000
BK40S-T2 3P	385V	80KA	2,880,000
BK40S-T2 4P	385V	80KA	4,430,000
BKS-C 1P	AC220V	40KA	910,000
Surge Protective Device			
Tên hàng	Voltage protection	Icu(KA)	Giá bán
SPY-220S 80KA	AC220/380V, < 2.0KV	4W+G	9,180,000
SPY-220S 240KA	AC220/380V, < 2.0KV	4W+G	#####
BK20S-DC110 2P	DC220V	40KA	1,850,000

Cầu dao điện loại tép bảo vệ quá tải và chống rò điện RCBO			
Tên hàng	In (A)	Icu(KA)	Giá bán
RKP 1P+N	3-6-10-16-20-25-32A	4.5	395,000
RKC 1P+N	6-10-16-20-25	6	695,000
RKC 1P+N	32A	4.5	695,000
RKS 1P+N	6-10-16-20-25-32A	10	810,000
Cầu dao điện loại tép chống rò điện RCCB (gắn thanh ray)			
RKN 1P+N	25-32-40A	6KA	610,000
RKN 1P+N	63A	6KA	620,000
RKN 3P+N	25-32-40A	6KA	810,000
RKN 3P+N	63A	6KA	900,000
RKN-b 1P+N	25-32-40A	10KA	730,000
RKN-b 1P+N	63A	10KA	810,000
RKN-b 1P+N	80~100A	10KA	910,000
RKN-b 3P+N	25-32-40A	10KA	1,020,000
RKN-b 3P+N	63A	10KA	1,170,000
RKN-b 3P+N	80~100A	10KA	1,370,000
PHỤ KIỆN MCB			
Tên hàng			Giá bán
Auxiliary switch: AX for BKN			173,000
Alarm switch: AL for BKN			173,000
Shunt for BKN			215,000
OVT/UVT for BKN			350,000
Auxiliary switch: AX for BKN-b			205,000
Alarm switch: AL for BKN-b			205,000
Shunt for BKN-b			285,000
MCB Box - Hộp phân phối từ 9 đến 32 nhánh			
Tên hàng	Kích thước		Giá bán
LSLB1-09A	240x200x75		395,000
LSLB1-12A+N	295x230x75		435,000
LSLB1-16A+N	366x230x75		540,000
LSLB1-20A+N	438x230x75		680,000
LSLB1-24A+N	295x460x75		960,000
LSLB1-32A+N	366x460x75		1,160,000
Surge Protective Device			
Tên hàng	Rated voltage-KV-KA	Pole	Giá bán
SPL2-40S	220VAC-2.5KV-40KA	2W+G	5,160,000
SPL2-80S	220VAC-3.0KV-80KA	2W+G	6,890,000
SPY2-40S	380/220VAC-2.5KV-40KA	4W+G	6,890,000
SPY2-80S	380/220VAC-3.0KV-80KA	4W+G	9,180,000
SPY1-120S	380/220VAC-2.0KV-120KA	4W+G	12,620,000
SPY1-160S	380/220VAC-2.0KV-160KA	4W+G	15,490,000
SPY1-200S	380/220-2.0KV-200KA	4W+G	15,600,000
SPT2-40S	220VAC-2.5KV-40KA	3W+G	7,470,000
SPT2-40S	380VAC-2.5KV-40KA	3W+G	7,470,000
SPT2-80S	380VAC-3.0KV-80KA	3W+G	9,180,000
SPT1-120S	380VAC-2.0KV-120KA	3W+G	12,620,000
SPT1-160S	380VAC-2.0KV-160KA	3W+G	15,490,000
SPT2-40S	440VAC-2.5KV-40KA	3W+G	7,470,000



BẢNG GIÁ HÀNG THIẾT BỊ ĐIỆN NHÃN HIỆU **LS** (VNĐ)



(Áp dụng từ ngày 15-05-2021)

Hotline: 033 929 9777 – 0934 40 80 90 Email: info@kbelectric.vn

BK20S-DC600 3P	DC700V	40KA	2,050,000	SPT2-80S	440VAC-3.0KV-80KA	3W+G	9,800,000
BK20S-DC1000 3	DC1200V	40KA	2,100,000	SPT1-120S	440VAC-2.0KV-120KA	3W+G	12,620,000
BK20S-DC1500 3	DC1800V	40KA	2,350,000	SPT1-160S	440VAC-2.0KV-160KA	3W+G	15,490,000

- GHI CHÚ: Giá này chưa bao gồm VAT (10%)